

Phụ lục 3

**DANH SÁCH THÔN, BUÔN TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 02415/QĐ-UBND
NGÀY 23/12/2025 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐÍNH CHÍNH TÊN GỌI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT		Tên xã	Tên thôn, buôn tại Quyết định 02415/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Tên gọi được đính chính (Đã được cập nhật tại Phụ lục 1 của Quyết định điều chỉnh)
1		Xã Quảng Phú		
	1		Thôn Cư H' Lăm	Thôn Cư Hlăm
	2		Buôn Ea Mắp	Buôn Ea Mắp
	3		Buôn Pốc A	Buôn Pốc A
	4		Buôn Pốc B	Buôn Pốc B
	5		Buôn Sút M' Rur	Buôn Sút Mgrur
	6		Buôn Sút M' Đưng	Buôn Sút Mđưng
	7		Buôn Sút M' Rang	Buôn Sút Mđrang
	8		Buôn Sút H' Luốt	Buôn Sút Hluốt
2		Phường Tân An		
	9		Buôn Kmrong Prong A	Buôn Kmrong Prống A
	10		Buôn Kmrong Prong B	Buôn Kmrong Prống B
	11		Buôn Ko Tam	Buôn Kổ Tam
3		Xã Tân Tiến		
	12		Buôn Eađrai A	Buôn Ea Đrai A
	13		Buôn Eađrai	Buôn Ea Đrai
	14		Buôn Đăk Rơ Leang 1	Buôn Đăk RơLeang 1
	15		Buôn Đăk Rơ Leang 2	Buôn Đăk RơLeang 2
4		Xã Dang Kang		
	16		Buôn Cựpăm	Buôn Cự Păm
	17		Buôn Cừnưn B	Buôn Cừ Ênưn A
	18		Buôn Cừnưn A	Buôn Cừ Ênưn B
	19		Buôn Cựkôêmông	Buôn Cự Kô Êmông
5		Phường Ea Kao		
	20		TDP Tân Hưng	Tổ dân phố Tân Hưng
	21		TDP Cao Thắng	Tổ dân phố Cao Thắng
	22		TDP Cao Thành	Tổ dân phố Cao Thành
	23		Buôn HĐođk	Buôn HĐođk
	24		Buôn H Wiê	Buôn H Wiê
	25		Buôn Cừ ÊBông	Buôn Cừ Êbông
	26		Buôn Cừ MBlım	Buôn Cừ Mblım
	27		Buôn A Lê A	Buôn Alê A
	28		Buôn A Lê B	Buôn Alê B
	29		Buôn M Duk	Buôn M' Duk
	30		Tổ dân phố 4a	Tổ dân phố 4A
6		Xã Ea Kiết		
	31		Buôn A Yũn	Buôn Ayun
7		Xã Đăk Liêng		

TT		Tên xã	Tên thôn, buôn tại Quyết định 02415/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Tên gọi được đính chính (Đã được cập nhật tại Phụ lục 1 của Quyết định điều chỉnh)
	32		Thôn Mê linh 2	Thôn Mê Linh 2
	33		Thôn Ngã 3	Thôn Ngã Ba
8		Xã Ea Wer		
	34		Buôn Nrch	Buôn Ndréch
9		Xã Ea Kar		
	35		Buôn TLung	Buôn Tlung
	36		Buôn Ea KDruôl	Buôn Ea Kdruôl
	37		Buôn M'hăng	Buôn M' Hăng
	38		Buôn M'Briu	Buôn M' Briu
	39		Buôn M'Ar	Buôn M' Ar
	40		Buôn M'Oa	Buôn M' Oa
	41		Thôn Ea sinh 1	Thôn Ea Sinh 1
	42		Thôn Ea sinh 2	Thôn Ea Sinh 2
	43		Thôn Điện Biên 1	Thôn Điện Biên 1
	44		Thôn Điện Biên 2	Thôn Điện Biên 2
	45		Thôn Điện Biên 3	Thôn Điện Biên 3
10		Xã Ea Na		
	46		Buôn Kuốp	Buôn Kuốp
	47		Thôn Anna	Thôn An Na
	48		Buôn Mlot	Buôn Mblót
	49		Buôn Năc	Buôn Ñăc
	50		Buôn Cuah	Buôn Ćuah
11		Xã Đăk Phơi		
	51		Buôn Chiêng Kao	Buôn Ćiêng Kao
	52		Thôn Cao Bằng	Buôn Cao Bằng
12		Xã M'Drăk		
	53		Thôn Etê	Thôn Ea Tê
	54		Buôn Aelai	Buôn Ae Lai
	55		Buôn KCuah EaHmlai	Buôn KCuah Ea H'Mlai
	56		Buôn Nhang AeTlu	Buôn Nhang Ae Tlu
13		Xã Ea Drăng		
	57		Buôn B Lếch	Buôn B'Lếch
	58		Buôn Drăi	Buôn Draï
	59		Buôn Drăi Diết	Buôn Draï Diết
	60		Buôn Tùng Xê	Buôn Tung Xê
	61		Buôn Tùng Kuh	Buôn Tung Kuh
	62		Buôn Tùng Thăng	Buôn Tung Thăng
	63		Buôn Tùng Tah	Buôn Tung Tah
14		Xã Krông Búk		
	64		Buôn Ea Yin	Buôn Ea Zin
	65		Buôn Dhiă 1	Buôn Dhia 1
	66		Buôn Dhiă 2	Buôn Dhia 2

TT		Tên xã	Tên thôn, buôn tại Quyết định 02415/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Tên gọi được đính chính (Đã được cập nhật tại Phụ lục 1 của Quyết định điều chỉnh)
	67		Buôn Drăh 1	Buôn Drah 1
	68		Buôn Drăh 2	Buôn Drah 2
	69		Buôn Kdrô 1	Buôn Kđrô 1
	70		Buôn Kdrô 2	Buôn Kđrô 2
15		Xã Krông Nô		
	71		Buôn Lách Dong	Buôn Lach Dong
	72		Buôn Đăk Rmut	Buôn Đăk Rơ Mút
16		Xã Sông Hình		
	73		Buôn La Bách	Buôn Bách
	74		Thôn Kinh Tế 2	Thôn Kinh tế 2
	75		Buôn 2 Klốc	Buôn Hai Klốc
17		Xã Cư Yang		
	76		Buôn Ea Gal	Buôn Ea Găl
18		Xã Ea Knốp		
	77		Buôn CuaNaSăn	Buôn Cư Ana Săn
	78		Buôn Ea Brah	Buôn Ea Brăh
19		Xã Liên Sơn Lăk		
	79		Buôn Mă	Buôn Mă
20		Xã Ea Knuéc		
	80		Buôn Kréh A	Buôn Kreh A
	81		Buôn Kréh B	Buôn Kreh B
	82		Buôn Nhái	Buôn Ea Ñaih
	83		Buôn Pốk	Buôn Pốk
	84		Buôn EaKmăt	Buôn Ea Kmăt
21		Xã Ea Phê		
	85		Buôn Mờ Ó	Buôn Mò Ó
	86		Buôn Tà Cưng	Buôn Tà Cống
22		Xã Ea Tul		
	87		Buôn Phong	Buôn Phong Cư Dliê Mnông
	88		Thôn 1	Thôn 1 Ea Tar
	89		Thôn 2	Thôn 2 Ea Tar
	90		Thôn 3	Thôn 3 Ea Tar
23		Xã Dray Bhang		
	91		Buôn Ea Mtá	Buôn Ea Mťa
	92		Buôn Kô Êmông	Buôn Kô Êmông
	93		Buôn Kô Êmông A	Buôn Kô Êmông A
	94		Buôn Ea Khít	Buôn Ea Khít
	95		Buôn Ea Khít A	Buôn Ea Khít A
	96		Buôn Hra Ea Tlă	Buôn Hra Ea Tlă
24		Xã Krông Năng		
	97		Buôn Wiao A	Buôn Wiáo A
	98		Buôn Wiao B	Buôn Wiáo B

TT		Tên xã	Tên thôn, buôn tại Quyết định 02415/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Tên gọi được đính chính (Đã được cập nhật tại Phụ lục 1 của Quyết định điều chỉnh)
25		Xã Cư M'ta		
	99		Buôn Phao	Buôn Bhao
	100		Buôn Hí - Đứk	Buôn Hí-Đứk
	101		Buôn Gõ - Năng	Buôn Gõ-Năng
	102		Buôn Mlieng	Buôn M'Liêng
26		Xã Ea Khăl		
	103		Thôn Ea Sir A	Thôn Ea Sia A
	104		Thôn Ea Sir B	Thôn Ea Sia B
27		Xã Cư Pui		
	105		Thôn Êa Uôl	Thôn Ea Uôl
	106		Thôn Êa Bar	Thôn Ea Bar
	107		Thôn Êa Rót	Thôn Ea Rót
28		Xã Dliê Ya		
	108		Buôn Tlêh	Buôn Tleh
	109		Thôn Tân Thành	Thôn Tân Thành A
	110		Buôn DLiêYa A	Buôn Dliêya A
	111		Buôn DLiêYa B	Buôn Dliêya B
29		Xã Sơn Hòa		
	112		Thôn Ma Gú	Buôn Ma Gú
30		Xã Krông Pắc		
	113		Tổ dân phố 1	Thôn Phước An 1
	114		Tổ dân phố 2	Thôn Phước An 2
	115		Tổ dân phố 3	Thôn Phước An 3
	116		Tổ dân phố 4	Thôn Phước An 4
	117		Tổ dân phố 5	Thôn Phước An 5
	118		Tổ dân phố 6	Thôn Phước An 6
	119		Tổ dân phố 7	Thôn Phước An 7
	120		Tổ dân phố 8	Thôn Phước An 8
	121		Tổ dân phố 9	Thôn Phước An 9
	122		Tổ dân phố 11	Thôn Phước An 11
	123		Tổ dân phố 12	Thôn Phước An 12
	124		Tổ dân phố 14	Thôn Phước An 14
	125		Tổ dân phố 16	Thôn Phước An 16
	126		Thôn 1A - HA	Thôn 1D
	127		Thôn 1B	Thôn 1E
	128		Thôn 3	Thôn 3B
	129		Thôn Tân Lập	Thôn Tân Lập 2
	130		Thôn Tân Tiến	Thôn Tân Tiến 2
	131		Thôn Tân Thành	Thôn Tân Thành 2
	132		Thôn Tân Lập	Thôn Tân Lập 1
	133		Thôn Tân Thành	Thôn Tân Thành 1
	134		Thôn Phước Thành	Thôn Phước Thành 1

TT		Tên xã	Tên thôn, buôn tại Quyết định 02415/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Tên gọi được đính chính (Đã được cập nhật tại Phụ lục 1 của Quyết định điều chỉnh)
	135		Thôn Tân Tiến	Thôn Tân Tiến 1
	136		Thôn 1A - HT	Thôn 1A
	137		Thôn 3	Thôn 3A